TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIỂU CẦN** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Tiểu Cần, ngày 29 tháng 5 năm 2023

Số: 187/2023/QĐCNHGT-DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải của bà Thạch D và anh Sơn A, chị Thạch B.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện tranh chấp hợp đồng vay đề ngày 13 tháng 4 năm 2023 của bà Thạch D;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 5 năm 2023 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- *Người khởi kiện:* Bà **Thạch D**, sinh năm 1964.

Địa chỉ: ấp N, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- *Người bị kiện:* 1/ Chị **Thạch B**, sinh năm 1988.

2/ Anh **Sơn A**, sinh năm 1985

Cùng địa chỉ: ấp M, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 5 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 5 năm 2023, cụ thể như sau:

Bà Thạch D và anh Sơn A cùng chị Thạch B thống nhất thỏa thuận hủy hợp đồng cầm cố quyền sử dụng đất lập ngày 23/12/2020 giữa bà Thạch D và anh Sơn A cùng chị Thạch B đối với thửa đất số 113, tờ bản đồ số 1, diện tích 5.793m^2 tọa

lạc tại ấp Tr, xã P, huyện T, tỉnh Trà Vinh. Anh A cùng chị Thạch B đồng ý trả cho bà Thạch D số tiền còn nợ vốn gốc là 50.000.000 đồng (*Năm mươi triệu đồng*). Bà Thạch D không yêu cầu tính lãi.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án), cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Quyết định này này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Tiểu Cần;
- Chi Cục THADS huyện Tiểu Cần;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Võ Thị Ngọc Quyền